

Bản án số: 106/2020/HSST
Ngày: 24/9/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Hoài Phương

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Văn Vụ
2. Ông Long Văn Thanh

Thư ký phiên tòa: Ông Lục Đức Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Hải Quý - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 106/2020/HSST ngày 09 tháng 9 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 205/2020/QĐXXST-HS ngày 10/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Liêu Đức H**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không có; Sinh ngày: 11 tháng 6 năm 1977 tại: thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú: tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: không nghề; chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Họ và tên cha: Liêu Đức H - sinh năm 1942; Họ và tên mẹ: Lê Thúy H - sinh năm 1945 (cùng trú tại: tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Anh, chị, em ruột: gia đình bị cáo có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị H - sinh năm 1985 (đã ly hôn); Con: chưa có.

Tiền sự, Tiền án: không.

Nhân thân:

- Ngày 01 tháng 9 năm 2005 bị Công an thị xã Cao Bằng (nay là Công an thành phố Cao Bằng) xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 18 tháng 5 năm 2011 bị Tòa án thị xã Cao Bằng (nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Ngày 28 tháng 6 năm 2017 bị Công an thành phố Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 10 tháng 6 năm 2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do bản thân nghiện ma túy nên khoảng 12 giờ ngày 10 tháng 6 năm 2020, Liêu Đức H đi bộ một mình từ nhà ra khu vực bến xe khách cũ thuộc tổ H, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Heroine về sử dụng. Tại đây, H gặp một người đàn ông không quen biết, khoảng 30 tuổi, nhìn giống người nghiện và hỏi mua 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) Heroine. Người này đồng ý. H đưa người đàn ông số tiền 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*), người đàn ông cầm tiền đồng thời lấy từ trong người ra 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa Heroine đưa cho H. Sau đó, H cầm gói Heroine vừa mua được trên tay phải, đi bộ theo hướng siêu thị N để đi xây phụ hồ tại phường Sông Hiến. Khi H đi đến khu vực cầu treo thuộc tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy, Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang và thu giữ toàn bộ vật chứng gồm: 01 (một) gói giấy bạc màu trắng bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột (H khai đây là Heroine) có khối lượng là 0,30g (*không thấy ba không gam*), thu giữ trong lòng bàn tay phải của H; 01 (một) điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ BUK, có số IMEI: 980011008293012, điện thoại cũ đã qua sử dụng, thu giữ trong túi quần bên trái chiếc quần Liêu Đức H đang mặc.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 141 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản Kết luận giám định số 181 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine.

Vật chứng của vụ án đã được chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo quy định của pháp luật.

Hành vi trên đây của Liêu Đức H đã bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại bản Cáo trạng số 109/CT-VKSTP ngày 08/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Liêu Đức H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Liêu Đức H thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra. Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và nội dung bản kết luận giám định số 181 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tham gia phiên tòa giữ nguyên Cáo trạng truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), tuyên bố bị cáo Liêu Đức H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 12 đến 15 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong ghi vụ Liêu Đức H, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động. Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng như đã nêu trên. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ đủ cơ sở kết luận:

Vào hồi 12 giờ 45 phút ngày 10 tháng 06 năm 2020, tại khu vực tổ M, phường N, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, bị cáo Liêu Đức H có hành vi tàng trữ trái phép 0,30g (*không thấy ba không gam*) Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy Công an thành phố Cao Bằng bắt quả tang.

Hành vi của bị cáo xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội và gây ra tâm lý hoang mang lo ngại trong quần chúng nhân dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực

trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tình tiết định khung:

Khối lượng heroin bị cáo tàng trữ trái phép là 0,30g (*không phải ba không gam*) nên hành vi của bị cáo thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...”

[4] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Bị cáo có 01 tiền án và 02 tiền sự đã được xóa. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Ngoài ra, bị cáo có bố đẻ là ông Liêu Đức H được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước hạng nhì nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Liêu Đức H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Về hình phạt:

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đủ răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính, theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền, nhưng xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có thu nhập ổn định, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) phong bì niêm phong ghi tang vật cân vự Liêu Đức H là vật cầm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ BUK, có số IMEI: 980011008293012, điện thoại cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[8] Về các vấn đề khác:

Đối với nguồn gốc số ma túy, Liêu Đức H khai mua với một người đàn ông không quen biết tại khu vực Bến xe khách cũ thuộc phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng. Do không có đủ thông tin nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không thể tiến hành xác minh xử lý theo quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: bị cáo Liêu Đức H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

Xử phạt: bị cáo Liêu Đức H 12 (mười hai) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày 10/6/2020.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ghi tang vật cân vư Liêu Đức H, sinh năm 1977; HKTT: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng. Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 10/6/2020. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng. Kèm Kết luận giám định ma túy số 181/GĐMT ngày 22/6/2020 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng.

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) chiếc điện thoại di động màu đen mặt trước có chữ BUK, có số IMEI theo Quyết định chuyển vật chứng: 980011008293012, điện thoại cũ đã qua sử dụng vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Xác nhận số vật chứng này hiện nay đang nằm tại kho tang vật của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/9/2020.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Liêu Đức H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Người có QLLQ;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Hoài Phương